

Bản án số: 13/2019/HC-ST

Ngày: 01 - 11 - 2019

“V/v khởi kiện quyết định hành chính”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Tuấn Anh và ông Nguyễn Văn Thạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Liên Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2018/TLST-HC ngày 18 tháng 6 năm 2018 về việc khởi kiện Quyết định hành chính trong quản lý đất đai về thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2019/QĐXXST-HC ngày 30 tháng 9 năm 2019; giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Trương Tự N, sinh năm 1950;

Trú tại: Thôn Ka T, xã Hương P, Huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Trần Nhật N1, Công ty Luật TNHH Nhật N1 và Cộng sự, đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Địa chỉ: Số 52 Hoàng Văn T, phường Xuân P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: 16 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Thiên Đ, chức vụ: Phó chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (giấy ủy quyền số: 02/GUQ-UBND, ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: Thị trấn Phú Đa, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn C, chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế (văn bản ủy quyền số: 3207/QĐ-UBND, ngày 25/9/2018 của Chủ tịch UBND huyện Phú Vang). Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trương Thị V, sinh năm 1944; trú tại: Thôn 4 Hà Ú, xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên HuếHuế (đã ủy quyền cho ông Trương Tự N vào ngày 02/8/2017).

- Ông Trương B, sinh năm 1946; địa chỉ: Tổ 92 An H, Phường An Hải B, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (đã chết ngày 19/4/2017);

** Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Trương B:*

+ Ông Trương Minh N2; bà Trương Minh Kim C; ông Trương Minh P; địa chỉ: Tổ 92 An H, Phường An Hải B, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Trương Minh P; bà Trương Thị S; địa chỉ: 106 An H, phường An Hải B, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Trương Thị N3; địa chỉ: 3H Lý Chính T-Tổ 24H Hòa M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Các ông, bà Trương Thị S, Trương Thị N3, Trương Minh N2, Trương Minh P, Trương Minh Kim C, Trương Minh P đều đã ủy quyền cho ông Trương Tự N (giấy ủy quyền ngày 24/7/2017).

- Ông Trương Minh N4, sinh năm 1950; địa chỉ: Khu 3 Ấp Thọ P, xã Xuân T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (đã chết ngày 21/3/2011);

** Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Trương Minh N4:*

+ Ông Trương Minh L; bà Trương Thị D; ông Trương Minh T; bà Trương Thị H; địa chỉ: Ấp Thọ P, xã Xuân T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Các ông, bà Trương Minh L, Trương Thị D, Trương Minh T, Trương Thị H đều đã ủy quyền cho ông Trương Tự N (giấy ủy quyền ngày 20/7/2017).

- Bà Trương Thị B; địa chỉ: Thôn 1 Hà U, xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế (đã ủy quyền cho ông Trương Tự N theo giấy ủy quyền ngày 02/8/2017).

- Ông Trương Minh Q; địa chỉ: Số 219/5 đường Võ Thị S, phường Tam T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (đã ủy quyền cho ông Trương Tự N theo giấy ủy quyền ngày 10/7/2017).

4. Người làm chứng:

- Ông Hoàng L2; địa chỉ: Thôn 1, xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Ông Nguyễn M và bà Hoàng Thị V; địa chỉ: Thôn 1, xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Người khởi kiện - ông Trương Tự N trình bày:

Nguồn gốc thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.776m², tọa lạc tại thôn Hà Úc, xã Vinh An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế là do bố mẹ Ông canh tác, sử dụng ổn định từ trước năm 1975 cho đến nay, đã được chế độ cũ quyết định cấp quyền sở hữu đất chiếm canh tại xã Hà Ú, quận Vĩnh Lộc, tỉnh Thừa

Thiên. Trong quá trình sử dụng đất, bố mẹ Ông đã trồng cây lâm nghiệp, cây dương liễu, trăm hoa vàng và chôn cất mồ mả.

Năm 2000 bố, mẹ Ông lập hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được UBND xã Vinh An xét duyệt. Ngày 26/4/2002, UBND huyện Phú Vang đã ra Quyết định số 585/QĐ-UB cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: R949738 với tổng diện tích 7.776m², trong đó 400m² đất ở và 7.376m² đất nông nghiệp cho ông Trương T và bà Nguyễn Thị G theo khoản 2 Điều 10, khoản 1 Điều 50 Luật đất đai 2003. Đến năm 2008, mẹ ông có xây dựng 01 ngôi nhà khoảng 12m².

Vào ngày 07/4/2009 UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định số 807/QĐ-UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 đã cấp cho ông Trương T và bà Nguyễn Thị G với lý do: Thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.776m² mà UBND huyện Phú Vang đã cấp cho bố mẹ Ông là không đúng đối tượng và mục đích sử dụng đất. UBND huyện Phú Vang đã căn cứ Chỉ thị 299/TTg năm 1980, đó là văn bản triển khai thực hiện Quyết định số 201- CP ngày 01/7/1980 của Hội đồng chính phủ để ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chỉ thị 299/TTg là văn bản chỉ đạo thực hiện tổng đo đạc, kiểm kê đất đai của cả nước, văn bản này chỉ có giá trị tham khảo chứ không phải là văn bản quy phạm pháp luật lấy đó làm căn cứ xác định quyền của người sử dụng đất để ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông. Không đồng ý với Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, nên ngày 30/6/2009 bà Nguyễn Thị G đã làm đơn khiếu nại đối với quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND huyện Phú Vang.

Ngày 27/8/2009, Chủ tịch UBND huyện Phú Vang ban hành Quyết định số 2924/QĐ-UBND với nội dung: Bác nội dung khiếu nại của mẹ Ông và khẳng định việc UBND huyện Phú Vang ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 là đúng. Ngày 04/11/2009 bà G và các anh em trong gia đình đã làm giấy ủy quyền cho Ông tham gia việc khiếu nại cũng như tham gia tố tụng tại Tòa án liên quan đến việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong quá trình ủy quyền, mẹ ông đã làm đơn khiếu nại Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 27/8/2009 của Chủ tịch UBND huyện Phú Vang đến Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế để giải quyết theo thẩm quyền, trong khi chờ UBND tỉnh giải quyết khiếu nại đến ngày 04/3/2010 thì mẹ ông là bà Nguyễn Thị G qua đời.

Ngày 12/5/2010, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế có công văn số: 1908/UBND-KNTC về việc ngưng giải quyết đơn khiếu nại của mẹ ông là bà Nguyễn Thị G và yêu cầu các đồng thừa kế của bà G cử người đại diện hoặc người hưởng quyền thừa kế gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh để được giải quyết theo quy định của pháp luật. Được sự ủy quyền của các đồng thừa kế, cuối tháng 6/2010 ông đã làm đơn khiếu nại quyết định số: 2924/QĐ-UBND ngày 27/8/2009 của Chủ tịch UBND huyện Phú Vang đến Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngày 03/12/2010, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2505/QĐ-UBND với nội dung: Không công nhận nội dung khiếu nại của ông và khẳng định Quyết định giải quyết khiếu nại số: 2924/QĐ-UBND ngày 27/8/2009 của Chủ tịch UBND huyện Phú Vang là đúng quy định của pháp luật.

Do đó, Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy toàn bộ quyết định số: 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 cấp cho ông Trương Tâm và bà Nguyễn Thị Gương và Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc không công nhận nội dung khiếu nại của Ông.

- Phía người bị kiện - UBND huyện Phú Vang trình bày:

Về nguồn gốc thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.776m², tọa lạc tại thôn Hà Úc, xã Vinh An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; theo kết quả kiểm tra hồ sơ 299, thửa đất nói trên thuộc thửa số 133, tờ bản đồ số 13, diện tích 366.000m² loại đất bằng chưa sử dụng do UBND xã Vinh An quản lý.

Ngày 26/8/2000, cụ Trương T – cụ Nguyễn Thị G có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.776m² (trong đó 400m² đất ở, 7.376m² đất nông nghiệp), tọa lạc tại thôn Hà Ú, xã Vinh A. Đơn được Hội đồng tư vấn xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thông qua ngày 20/11/2000. Ngày 26/4/2002, UBND huyện Phú Vang có Quyết định 585/QĐ-UBND về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 124 chủ sử dụng đất trên địa bàn xã Vinh An, trong đó có hộ cụ ông Trương T - Nguyễn Thị G được cấp giấy tại thửa đất số 306.

Tuy nhiên qua kiểm tra thực tế từ trước cho đến thời điểm lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện trạng trên thửa đất là trồng cây lâm nghiệp, hoa màu và chôn cất mồ mả, không có nhà ở. Mặt khác, ông Trương T N không có giấy tờ chứng minh bà Nguyễn Thị G đã sử dụng thửa đất trên làm nhà ở trước thời điểm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 52 Luật Đất đai năm 1993, được sửa đổi, bổ sung năm 1998 và 2001 có hiệu lực thi hành tại thời điểm cấp. Nên việc công nhận quyền sử dụng đất ở tại thửa đất không có nhà ở là không đúng thực tế sử dụng.

Ngày 03/12/2008, UBND xã Vinh An có tờ trình số: 88/TTr-UBND, ngày 15/12/2008 Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Vang có Tờ trình số 508/TT-TNMT đề nghị UBND huyện Phú Vang thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ cụ Trương T -Nguyễn Thị G tại thửa 306, tờ bản đồ 12, diện tích 7.776m², tọa lạc tại thôn Hà Ú, xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh TT Huế với lý do giấy này được cấp không đúng với quy định của pháp luật.

Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện Phú Vang tại Công văn số 65/UBND-ĐĐ ngày 11/02/2009, Thanh tra huyện Phú Vang đã thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12 và có báo kết quả thẩm tra số 24/BC-TKTr ngày 18/3/2009 và kiến nghị UBND huyện Phú Vang thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp.

Ngày 07/4/2009, UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định số 807/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 đã cấp cho cụ Trương T - bà Nguyễn Thị G tại thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.776m², mục đích sử dụng 400m² đất ở, 7.376m² đất nông nghiệp, tọa lạc tại xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Không đồng ý với Quyết định trên, bà G khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Phú Vang; vào ngày

27/8/2009, Chủ tịch UBND huyện Phú Vang ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2924/QĐ-UBND với nội dung không chấp nhận khiếu nại của bà Gương.

Như vậy, Quyết định số 807/QĐ-UBND của UBND huyện Phú Vang thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ. Vì vậy, UBND huyện Phú Vang đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Trương Tự N.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 3, Điều 30, Điều 31, Điều 115, Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 Luật tổ tụng hành chính; khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số: 104/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Điều 21 Nghị định số: 84/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ; khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số: 10/2009/PL-UBTVQH 12, ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tuyên xử:

Bác cầu khởi kiện của ông Trương Tự N về yêu cầu hủy Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R.949738 cấp ngày 26/4/2002 cho ông Trương Tầm- bà Nguyễn Thị Gương thừa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.776m², trong đó 400m² đất ở, 7.376m² đất nông nghiệp, tọa lạc tại thôn Hà Úc, xã Vinh An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngày 03/10/2017, người khởi kiện là ông Trương Tự N có đơn kháng cáo đối với bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại bản án hành chính phúc thẩm số 01/2018/HC-PT ngày 28/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 3 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; tuyên hủy bản án hành chính sơ thẩm 01/2017/HC-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang và giữ lại hồ sơ vụ án để Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử lại theo thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án, ngày 25/10/2018, ông Trương Tự N có Đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nhiên.

Phía người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế trình bày:

Qua kiểm tra cho thấy việc UBND huyện Phú Vang ban hành Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 949738 đã cấp cho cụ Trương T và Nguyễn Thị G là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, ông Trương Tự N khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 2924/QĐ-UBND ngày 27/8/2009 của Chủ tịch UBND huyện Phú Vang là không có cơ sở chấp nhận. Mặt khác, kể từ thời điểm ban hành Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 đến nay ông Nhiên mới khởi kiện là đã quá thời hiệu để xem xét.

Do đó, việc ông N khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh là không có cơ sở để xem xét, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh có ý kiến:

Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng Hành chính, không có vi phạm gì cần kiến nghị khắc phục.

Về nội dung, Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 cấp cho cụ Trương T và Nguyễn Thị G và Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Trương Tự N là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nhiên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về đối tượng khởi kiện:* Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây viết tắt là Quyết định 807) về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 cấp cho cụ Trương T và Nguyễn Thị G và Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây viết tắt là Quyết định 2505) về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Trương Tự N là các văn bản có nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai. Quyết định số 807 và Quyết định số 2505 là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính. Đây là những Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án bằng vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 và khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng Hành chính.

- *Về thời hiệu xem xét giải quyết:* Ngày 19/6/2012, ông Trương Tự N khởi kiện Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 56/2010/QH12 về việc thi hành Luật Tố tụng hành chính.

Ngày 25/10/2018, ông Trương Tự N có Đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giải quyết đơn khiếu nại của Ông là đã hết thời hiệu khởi kiện. Tuy nhiên, Quyết định 2505 là Quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan đến Quyết định 807. Theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính thì “*Hội đồng xét xử có quyền xem xét tính hợp pháp của quyết định hành chính, hành vi hành chính...bị khởi kiện, quyết định giải quyết khiếu nại và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan*”. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn xem xét Quyết

định 2505 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2924/QĐ-UBND ngày 27/8/2009 của Chủ tịch UBND huyện Phú Vang (sau đây viết tắt là Quyết định 2924) mới có cơ sở giải quyết vụ án đúng theo quy định.

Về thẩm quyền giải quyết: Khiếu kiện của ông Trương Tự N đối với Quyết định số 807 và Quyết định số 2505 là khiếu kiện quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp tỉnh nên theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật Tổ tụng hành chính là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về thẩm quyền ban hành các Quyết định hành chính:

Theo quy định tại Điều 23, 24, 28 Luật Đất đai năm 1993; Điều 37, 44 Luật Đất đai năm 2003; Điều 59, 66, 106 Luật Đất đai năm 2013; Luật Khiếu nại năm 2011 và Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Khiếu nại năm 2011 thì thẩm quyền cấp và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Do đó, việc UBND huyện Phú Vang ban hành Quyết định số 807 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho cụ Trương T và cụ Nguyễn Thị G và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định số 2505 về việc trả lời khiếu nại của ông Trương Tự N là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật.

[2.2] Xét hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ Trương T và cụ Nguyễn Thị G nhận thấy:

Vào ngày 26/8/2000, Cụ T và cụ G làm đơn xin đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12 thuộc xứ đồng Cùm 2, diện tích 7.776m², tọa lạc tại xã Vinh An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế là loại đất thổ cư, có nguồn gốc tự khai hoang năm 1950. Tuy nhiên, tại Biên bản xét duyệt “Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” của Hội đồng đăng ký đất của UBND huyện Phú Vang ngày 20/11/2000 trong đó có 124 chủ sử dụng đất đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có tên của cụ G và cụ T. Nhưng trong tờ trình ngày 15/02/2002 kèm theo danh sách đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND xã Vinh A lại có tên của cụ T và cụ G. Do đó, UBND huyện Phú Vang đã ban hành Quyết định số 585/2002/QĐ-UB ngày 26/4/2002 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 124 chủ sử dụng đất theo như đề nghị của UBND xã Vinh A trong đó cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ T và cụ G tại thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12 thuộc xứ đồng Cùm 2, tọa lạc tại xã Vinh A, huyện Phú Vang với diện tích 7.776m² (trong đó 400 đất ở và 7.376 m² đất nông nghiệp)

Trên thực tế, từ năm 1984 đến năm 2007, cụ T và cụ G chỉ trồng hoa màu, cây lâm nghiệp và chôn mồ mả, không có nhà ở cố định, kiên cố. Theo quy định tại Điều 52 Luật Đất đai năm 1993 nêu rõ: “Đất ở của mỗi hộ gia đình nông thôn bao gồm đất để làm nhà ở và các công trình phục vụ cho đời sống của gia đình”. Như vậy, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho cụ T và cụ G tại thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, xã Vinh An với diện tích 7.776 m² (trong đó 400 m² đất ở và 7.376 m² đất nông nghiệp) là không đúng thực tế sử dụng. Qua kiểm tra hồ sơ địa chính cho thấy, quá trình thực hiện Quyết định 201/CP ngày 01/7/1980 của Hội đồng

Chính phủ, tại điểm 1, Mục IV quy định: “...*tất cả các cá nhân, tổ chức sử dụng đất phải khai báo chính xác và đăng ký các loại ruộng đất mình đang sử dụng...*” nhưng cụ T và cụ G không thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất và không đăng ký tại Sổ mục kê ruộng đất của UBND huyện Phú Vang. Mặt khác, tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên thửa đất đã có 11 ngôi mộ, nên việc xác định diện tích 7.776m² (kể cả diện tích các ngôi mộ) để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ T và cụ G là không chính xác.

Tại phiên tòa hôm nay, người khởi kiện cho rằng cụ T và cụ G chỉ sử dụng đất đến năm 1985, sau đó chuyển đi nơi ở khác và có lui tới trồng cây. Chứng tỏ từ năm 1985 đến nay, ông T và cụ G không có sinh sống, sản xuất trên đất này. Do đó, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND huyện Phú Vang cấp vào ngày 26/4/2002 cho cụ Trương T và cụ Nguyễn Thị G tại thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12 thuộc xứ đồng Cùm 2, diện tích 7.776m² là trái quy định của pháp luật.

[2.3] Xét Quyết định số 807 của UBND huyện Phú Vang thấy rằng:

Về nguồn gốc thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.776m², tọa lạc tại thôn Hà Ú, xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế: Theo Sổ mục kê ruộng đất và Sổ đăng ký ruộng đất, Bản đồ giải thửa được lập theo Chỉ thị 299-TTg thì thửa đất này là một phần trong thửa đất số 133, tờ bản đồ số 13, diện tích 366.000m² là đất cát hoang bằng do UBND xã Vinh A quản lý. Trên thửa đất này có một số cây lâm nghiệp do các hộ dân tự ý trồng, trong đó có hộ cụ Nguyễn Thị G trồng một số cây lâm nghiệp và hoa màu, không có nhà ở mà chỉ có lán trại để giữ hoa màu.

Tại Công văn số 25/BC-UBND ngày 18/03/2007, UBND xã Vinh A đã báo cáo về việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất của cụ T và bà G như sau: “...*căn cứ tại hồ sơ địa chính cụ thể là hồ sơ 299, không có số thửa 306, tại vị trí đất này là hoang bằng do UBND xã quản lý.*

Hiện trạng vị trí thửa đất của ông Trương T – Nguyễn Thị G từ khi cấp đến nay không sử dụng, đồng thời có ranh giới giáp đường bê tông vào khu dân cư tập trung Thôn 1...”. Vậy UBND xã báo cáo và kính mong UBND huyện xem xét ban hành Quyết định điều chỉnh hoặc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...”.

Theo khoản 2 Điều 21 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định: “*Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận tự kiểm tra và phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp là trái pháp luật thì có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới cơ quan thanh tra cùng cấp để thẩm tra; Thanh tra cấp huyện có trách nhiệm thẩm tra đối với Giấy chứng nhận do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp, Thanh tra cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm tra đối với Giấy chứng nhận do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường cấp. Nếu qua thẩm tra có kết luận là Giấy chứng nhận cấp trái pháp luật thì cơ quan nhà nước đã cấp Giấy chứng nhận ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp*”. Trên cơ sở báo cáo trên, UBND huyện Phú Vang đã chuyển cho Thanh tra huyện Phú Vang tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ. Tại Báo cáo số 24/BC – TKTr ngày 18/03/2009, Thanh tra huyện Phú Vang đã kết luận: “*Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 306, tờ bản đồ 12, diện tích 7.776 m² tại thôn Hà Úc, xã Vinh An cho ông Trương Tầm và bà Nguyễn Thị Grong là không đúng mục đích và đối tượng sử dụng đất*

Thanh tra huyện kiến nghị UBND huyện thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sai quy định pháp luật cho ông Trương T và bà Nguyễn Thị G...”

Như vậy, UBND huyện Phú Vang ban hành Quyết định số 807 thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Trương T và bà Nguyễn Thị G là đúng trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định tại Điều 21 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ chứ không phải thu hồi đất theo như ý kiến của người khởi kiện.

Tại phiên tòa hôm nay, địa diện UBND huyện Phú Vang có ý kiến là việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đồng thời với việc thu hồi đất. Do đó, sau này nếu có yêu cầu thì đề nghị cấp đất theo quy định của pháp luật.

[2.4] Xét Quyết định số 2924 và Quyết định số 2505 thì thấy:

Không đồng ý với Quyết định 807, cụ G đã làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Phú Vang. Sau khi tiến hành thẩm định hồ sơ, cũng như các biên bản làm việc với bà G, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Vang đã có Báo cáo số 317/BC-TNMT ngày 12/8/2009, kết luận Quyết định 807 là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND huyện Phú Vang ban hành Quyết định 2924 với nội dung: “Bác nội dung đơn của bà Nguyễn Thị G khiếu nại Quyết định 807...” là phù hợp với pháp luật.

Sau khi cụ G mất, ông Trương Tự N đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Quyết định 2429. Sau khi tiến hành thẩm định hồ sơ, cũng như các biên bản làm việc giữa ông Nhiên với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế khẳng định Quyết định 807 là đúng pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định 2505 với nội dung: “Không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Trương Tự N khiếu nại Quyết định số 2924...” là phù hợp với pháp luật.

Về trình tự, thủ tục ban hành các Quyết định giải quyết khiếu nại trên, Chủ tịch UBND huyện Phú Vang và Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã tiến hành đúng theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011 và Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Khiếu nại năm 2011.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, trên cơ sở phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 cấp cho ông Trương T và bà Nguyễn Thị G và Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trương Tự N là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Tự N như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về án phí: Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Trương Tự N phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng Hành chính;

Áp dụng các Điều 8, 13 Luật Đất đai năm 1993; điểm đ, m khoản 2 Điều 6; Điều 38, khoản 2 Điều 138 Luật đất đai năm 2003; Điều 21 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007;

Áp dụng Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL;

Tuyên xử:

1. Bác đơn khởi kiện của ông Trương Tự N yêu cầu hủy quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R949738 cấp cho ông Trương T và bà Nguyễn Thị G và Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trương Tự N, trú tại thôn Hà Ú, xã Vinh A, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Trương Tự N phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp là 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000908 ngày 01/10/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Nhiên còn phải nộp thêm số tiền 100.000 đồng (*một trăm ngàn đồng*).

Bản án sơ thẩm được xét xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Chi cục THADS Phú Vang;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa HC, HCTP, HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Cao Sơn